

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN THĂNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **65**/BC-BPC

Thăng Bình, ngày **03** tháng **8** năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND huyện về nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết thông qua đề án Quy hoạch chung đô thị Bình Minh, huyện Thăng Bình giai đoạn đến năm 2030 và năm 2045.

Qua xem xét Tờ trình số 232/TTr-UBND ngày 28/7/2023 và dự thảo Nghị quyết thông qua đề án Quy hoạch chung đô thị Bình Minh, huyện Thăng Bình giai đoạn đến năm 2030 và năm 2045. Ban Pháp chế HĐND huyện báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Thẩm quyền thông qua Nghị quyết:

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện trong lĩnh vực kinh tế, tài nguyên, môi trường "*Quyết định quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện trong phạm vi được phân quyền*".

Việc UBND huyện trình HĐND huyện thông qua Tờ trình số 232/TTr-UBND ngày 28/7/2023 và dự thảo Nghị quyết thông qua đề án Quy hoạch chung đô thị Bình Minh, huyện Thăng Bình giai đoạn đến năm 2030 và năm 2045, là phù hợp với thẩm quyền của HĐND huyện.

II. Căn cứ pháp lý:

Đề nghị bổ sung: Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15, ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị

III. Nội dung căn cứ lập đề án quy hoạch:

1. Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018.

- Tại Khoản 5, Điều 3 quy định "Nhiệm vụ quy hoạch là các yêu cầu về nội dung nghiên cứu và tổ chức thực hiện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở để lập đề án quy hoạch đô thị"

- Tại Điều 7. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị: Việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị phải theo trình tự sau đây: "1. Lập nhiệm vụ quy hoạch đô thị; 2. Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch đô thị; 3. Lập đề án quy hoạch đô thị; 4. Thẩm định và phê duyệt đề án quy hoạch đô thị".

- Tại khoản 3 Điều 24. Căn cứ lập đề án quy hoạch đô thị quy định "Nhiệm vụ quy hoạch đô thị đã được phê duyệt".

2. Căn cứ Quyết định 3143/QĐ-UBND, ngày 19/10/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập Quy hoạch chung xây dựng đô thị Bình Minh, huyện Thăng Bình, giai đoạn đến năm 2020 và năm 2030, tại mục 7 Điều 1 quy định: Thời gian lập đồ án quy hoạch: Tối đa 09 tháng, kể từ ngày UBND tỉnh ký quyết định này. Hiện nay, nhiệm vụ được phê duyệt không còn tính thời sự như Công văn 3119 của Bộ xây dựng nêu.

3. Tại Công văn số 3119/BXD-QHKT, ngày 18/7/2023 của Bộ Xây dựng về việc góp ý đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Minh, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đến năm 2045 có góp ý như sau: “*Nhiệm vụ quy hoạch được duyệt đến nay đã 5 năm (từ năm 2018) có nhiều biến động thay đổi về kinh tế - xã hội, không còn tính thời sự. Do đó, ngoài hai nội dung nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam cần rà soát Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch để điều chỉnh, bổ sung phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, đặc biệt là Quy hoạch tỉnh Quảng Nam đang triển khai để đảm bảo tính pháp lý, tính thống nhất của Đồ án quy hoạch.*”

Như vậy, từ các vấn đề nêu trên, Ban đề nghị, cần xem xét tính khả thi khi thông qua Đồ án, trong đó nhiệm vụ được phê duyệt không phù hợp, không còn tính thời sự, chưa có quyết định điều chỉnh phê duyệt nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền.

IV. Nội dung đồ án:

1. Quy mô dân số:

Giai đoạn đến năm 2030: Dân số toàn đô thị đạt khoảng 30.000 người

Giai đoạn đến năm 2045: Dân số toàn đô thị đạt khoảng 55.000 người

Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD quy định “Quy mô dân số tối đa của một đơn vị ở là 20.000 người, quy mô dân số tối thiểu của một đơn vị ở là 4.000 người”

Theo Niên giám thống kê huyện Thăng Bình năm 2021 dân số trung bình xã Bình Minh 8.512 người. Như vậy đề xuất quy mô dân số năm 2030 dự báo 30.000 người, mô dân số năm 2045 dự báo 55.000 người. Cần làm rõ cơ sở tính toán để dự báo quy mô dân số như đã nêu.

2. Quy mô đất đai: Đồ án quy hoạch cần thuyết minh, giải trình rõ hơn chỉ tiêu đất dân dụng, giai đoạn đến năm 2030 đất dân dụng khoảng 340,75 ha, bình quân 113,5(m²/người) cao hơn so với Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD quy định đô thị loại V đất bình quân 70 – 100 (m²/người). Đề nghị Đồ án quy hoạch cần thuyết minh, giải trình rõ hơn chỉ tiêu đất dân dụng.

3. Quy định tại điểm 2.3.3 - QCVN 01: 2021/BXD: Khi thực hiện đồ án quy hoạch xây dựng, cấp đơn vị ở, phải bố trí trường mầm non, trường TH, THCS. Như vậy trong đồ án phân khu 2 (Đơn vị ở 2 và 3) và phân khu 3 (Đơn vị ở 4 và 5) quy hoạch xây dựng nhiều trường MN, TH, THCS. Vậy có tính khả thi hay không?

4. Định hướng phát triển hệ thống công trình văn hóa – thể dục thể thao:

Phân khu 1 không có định hướng phát triển hệ thống công trình văn hóa – thể dục thể thao, đề nghị giải trình làm rõ vấn đề này.

V. Nội dung dự thảo Nghị quyết:

Qua xem xét dự thảo Nghị quyết, Ban có ý kiến như sau:

1. Thống nhất tên gọi đồ án và dự thảo Nghị quyết là “*Đồ án Quy hoạch chung đô thị Bình Minh, huyện Thăng Bình giai đoạn đến năm 2030 và năm 2045*” (theo Thông báo số 289-TB/TU, ngày 07/01/2022 của Tỉnh ủy Quảng Nam).

2. Đề nghị UBND huyện trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập quy hoạch chung đô thị Bình Minh huyện Thăng Bình, giai đoạn đến năm 2030 và năm 2045 để làm căn cứ xây dựng đồ án trình HĐND huyện xem xét thông qua.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế về nội dung Tờ trình số 232/TTr-UBND ngày 28/7/2023 và dự thảo Nghị quyết thông qua đồ án Quy hoạch chung đô thị Bình Minh, huyện Thăng Bình giai đoạn đến năm 2030 và năm 2045.

Kính trình HĐND huyện khóa XII, kỳ họp thứ 13 xem xét quyết định./-

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XII;
- Lưu VT-TH.



Đoàn Văn Tùng